

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày 31-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm;

Ông Hứa Minh Thân.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Trọng N, sinh ngày 29/01/1992 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi đang sinh sống: Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Công B (đã chết) và bà Hứa Thị O; vợ, con: Chưa có; tiền án Không; tiền sự: có 01 tiền sự về Tội trộm cắp tài sản ngày 21/9/2016, Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; nhân thân đã bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2018 đến nay - Có mặt.

- Người bị hại: Bà Hứa Thị P, sinh năm 1934; trú tại: Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - Vắng mặt.

- Những người làm chứng:

1. Chị Hứa Thị O, sinh năm 1967; trú tại: Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - Có mặt.

2. Anh Phùng Hải N, sinh năm 1979; trú tại: Khu 2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Văn P, sinh năm 1970; trú tại: Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Trọng N là người nghiện ma túy. Ngày 15/7/2018, nhân lúc mẹ và em trai không có nhà, chỉ có bị cáo và bà nội là Hứa Thị P, sinh năm 1934 ở nhà bị cáo nảy sinh ý định cướp tiền của bà nội để mua ma túy. Khi thấy bà Hứa Thị P đi vào buồng ngủ, Hà Trọng N đóng cửa chính, tắt điện trong nhà, mở ti vi ngồi đợi cho bà Hứa Thị P ngủ say. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Hà Trọng N đi vào buồng ngủ, thấy bà P đã ngủ. Hà Trọng N vén màn chui vào trong giường, ngồi sát bà Hứa Thị P, sau đó dùng đầu gối chân trái đè vào mạn sườn phải và tay phải của bà Hứa Thị P, đồng thời dùng hai tay đè mạnh vào mặt bà Hứa Thị P, khuỷu tay trái đè xuống ngực không chế không cho bà Hứa Thị P cử động và nhìn thấy Hà Trọng N, bà Hứa Thị P do tuổi già sức yếu đã không chống cự và kêu cứu được. Hà Trọng N thò tay vào cặp quần giắt một đầu dây để mở nút thắt lấy túi tiền bỏ chạy ra cửa chính đến bụi cây cách cổng nhà 30m thì dừng lại giấu túi tiền vào bụi cây, sau đó Hà Trọng N đi bộ đến nhà Hà Văn L cùng thôn để xem bóng đá. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày về nhà ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 16/7/2018 Hà Trọng N ngủ dậy và đi ra bụi cây lấy túi tiền. Hà Trọng N mở túi lấy tiền cất vào túi quần đang mặc, sau đó nhặt một hòn đá cho vào túi đựng tiền ném xuống ao nước bên cạnh. Hà Trọng N đi nhờ xe máy của một người không quen biết ra thị trấn N, huyện V, khi đi đến khu vực thôn N, xã T, huyện V, Hà Trọng N xuống xe và đem số tiền cướp được ra đếm thấy có 12.030.000 (mười hai triệu không trăm ba mươi nghìn) đồng, Hà Trọng N đi đến tiệm vàng H ở khu 2 thị trấn N, huyện V mua một sợi dây chuyền vàng trị giá 3.800.000 (ba triệu tám trăm nghìn) đồng; đi xuống chợ Đ, thành phố L mua 1.000.000 (một triệu) đồng tiền quân áo. Số tiền còn lại Hà Trọng N đã dùng để mua ma túy và chi tiêu cá nhân. Khi bị bắt trong người Hà Trọng N còn lại 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 100.000 đồng, 01 (một) sợi dây kim loại màu vàng, 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đậm, 01 (một) quần bò dài màu xám, 01 (một) áo phông cộc tay màu đen, 01 (một) đôi dép quai màu nâu vàng, 01 (một) áo phông cộc tay màu đen có hình con hổ màu vàng in trên áo, 01 (một) quần bò ngắn màu xanh, 01 (một) dây vải màu trắng dài 108 cm, đã cũ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là chiếc túi đựng tiền của bà Hứa Thị P mà Hà Trọng N vứt xuống ao nhưng không tìm thấy.

Đối với số tiền 100.000 đồng bị hại bà Hứa Thị P có đơn yêu cầu xin lại, Cơ quan điều tra xét thấy số tiền này thuộc sở hữu của bị hại bà Hứa Thị P và việc trả lại không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại bà Hứa Thị P vào ngày 08/9/2018.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 10 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Trọng N về Tội cướp tài sản theo điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hà Trọng N từ 08 năm đến 09 năm tù giam. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị hại 01 (một) sợi dây kim loại màu vàng đây là sợi dây bị cáo đã dùng 3.800.000 đồng trong tổng số 12.000.000 đồng cướp được của bị hại để mua. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đậm, 01 (một) quần bò dài màu xám, 01 (một) áo phông cộc tay màu đen, 01 (một) đôi dép quai màu nâu vàng, 01 (một) áo phông cộc tay màu đen có hình con hổ màu vàng in trên áo, 01 (một) quần bò ngắn màu xanh, 01 (một) dây vải màu trắng dài 108 cm, đã cũ.

Bị hại bà Hứa Thị P vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt trong đơn thể hiện bà yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trả cho bà sợi dây kim loại màu vàng. Bị cáo cũng nhất trí với yêu cầu của bà Hứa Thị P và cũng đề nghị Hội đồng xét xử trả cho bà Hứa Thị P sợi dây kim loại màu vàng.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Văn Lãng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Trọng N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ

30 phút ngày 15/7/2018, Hà Trọng N đã có hành vi dùng đầu gối chân trái đè vào mạn sườn phải và tay phải của bà Hứa Thị P, đồng thời dùng hai tay đè mạnh vào mặt bà Hứa Thị P, khuỷu tay trái đè xuống ngực không chế và cướp của bà Hứa Thị P số tiền 12.030.000 (mười hai triệu không trăm ba mươi nghìn) đồng. Bà Hứa Thị P sinh năm 1934 (84 tuổi). Do vậy, bị cáo bị truy tố và xét xử về Tội cướp tài sản quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “*phạm tội đối với người già yếu...*” là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của cá nhân; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, quản lý xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng: Không có, chỉ có tình tiết định khung tăng nặng hình phạt đó là phạm tội với người già; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bị hại trong quá trình điều tra xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, có căn cứ cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 20/8/2018 cho thấy bị cáo Hà Trọng N hiện là người nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 12.030.000 (mười hai triệu không trăm ba mươi nghìn) đồng bị cướp, do bị cáo là cháu trong gia đình, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 100.000 đồng, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại bà Hứa Thị P. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với 01 (một) sợi dây kim loại màu vàng mà bị cáo đã dùng số tiền cướp được của bị hại bà Hứa Thị P mua sợi dây này, bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trả cho bà, bị cáo nhất trí và yêu cầu Hội đồng xét xử trả cho bà Hứa Thị P. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sợi dây kim loại màu vàng bị cáo đã dùng 3.800.000 đồng trong tổng số tiền cướp được của bị hại để mua. Trả lại cho bị hại và việc trả lại này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

[9] Đối với 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đậm, 01 (một) quần bò dài màu xám, 01 (một) áo phông cộc tay màu đen, 01 (một) đôi dép quai màu nâu vàng, 01 (một) áo phông cộc tay màu đen có hình con hổ màu vàng in trên áo, 01 (một) quần bò ngắn màu xanh, 01 (một) dây vải màu trắng dài 108 cm, đã cũ, xét thấy đây là vật chứng liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, bồi thường dân sự và xử lý vật chứng thấy rằng đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đưa ra là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Hà Trọng N bị kết án. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168; Điều 38; khoản 1, 2 Điều 47, Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Trọng N phạm Tội cướp tài sản.

Xử phạt Hà Trọng N 08 (tám) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 10/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại bà Hứa Thị P 01 (một) sợi dây kim loại màu vàng được đựng trong một phong bì đã được niêm phong.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đậm, 01 (một) quần bò dài màu xám, 01 (một) áo phông cộc tay màu đen, 01 (một) đôi dép quai màu nâu vàng, 01 (một) áo phông cộc tay màu đen có hình con hổ màu vàng in trên áo, 01 (một) quần bò ngắn màu xanh, 01 (một) dây vải màu trắng dài 108 cm, đã cũ.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện V theo như biên bản giao nhận tài sản ngày 14/9/2018 và được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2018).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại địa phương./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b),
- Người bị hại (1b),
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b),
- VKSND h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (1b),
- Cơ quan ĐTCA h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (2b),
- Cơ quan THAHSCA h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (1b),
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (1b)
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b),
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b),
- Chi cục THA dân sự h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (1b),
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b),
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Thị Hà